

Tiểu Sử Trúc Phương

Vài chi tiết cần biết về Nhạc sĩ Trúc Phương (1933-1995)

Giọng nhạc Trúc Phương về thân phận con người trong thời ly loạn trong thời gian ông sáng tác từ 1957 đến 1973, sau cùng là bài Xin Cám Ơn Đời khoảng tháng 3/1995.

Tên thật Nguyễn Thiện Lộc sinh năm 1933 tại Trà Vinh, mất ngày 18/9/1995 tại Saigon. Chúng ta thật sự không biết TP chết vì bệnh gì, có người nói là sưng phổi (?)

- Trịnh Hưng di cư vào Nam (1954,) bắt đầu dạy nhạc 1956.
Trúc Phương sáng tác bản nhạc đầu tay Tình Thương Mái Lá 1957, trong khi Trịnh Hưng sáng tác Lúa Mùa Duyên Thắm 1957, nên không thể nói Trúc Phương học nhạc của Trịnh Hưng được. Như vậy Trúc Phương học nhạc từ đâu và khi nào? Giải thích điều này có thể TP học nhạc ngay lúc còn ở Trà Vinh, nhưng phát triển tài năng khi ông lên thành phố cùng sánh vai cùng các nhạc sĩ tại đây. Tại thành phố, ông đã nhớ về quê cũ, bài Đò Chiều 1957 mang hình ảnh người lính Cộng Hòa không loại trừ sự tưởng tượng chính bản thân ông một người trai ngày trở về quê cũ với chiến y phai màu và xum họp với người yêu đã tiễn đưa mình qua dòng sông lên Saigon ăn học. Vì không học nhạc của nhạc sĩ Trịnh Hưng, Trúc Phương phải lên thành phố Saigon trước năm 1956, nghĩa là khoảng năm ông 20 tuổi. Như vậy TP phải học nhạc ở Trà Vinh hay ở thành phố trước năm 20 tuổi bởi vì năm 21, 22 tuổi tài năng ông rất chững chạc mới có thể so sánh và vẫy vùng hơn nhạc Trịnh Hưng.
Một tác phẩm được xem là của nhạc sĩ Trúc Phương nếu có hình bìa và hai mặt lyrics, với tờ lyrics đầu có tên Trúc Phương, dưới cùng có ngày tháng được Bộ Thông Tin cho phép xuất bản.
- Giọng nhạc Trịnh Hưng chỉ gói trọn những bài nhạc về quê hương, không có những bài ca ngợi người lính Cộng Hoà hay VNCH. Bài Lối Về Xóm Nhỏ* (1956) Lúa Mùa Duyên Thắm. .. những bài hát thuộc trường phái khác với trường phái Trúc Phương. Trịnh Hưng người quê quán Bắc Ninh di cư vào Nam năm 1954, trong khi Trúc Phương người Trà Vinh. Giải thích như thế nào, khi Trúc Phương yêu đời lính ngay từ 1957 với bản Đò Chiều thì làm sao Trúc Phương có thể là học trò của Nhạc sĩ Trịnh Hưng?
- Đò Chiều, có mặt trên thị trường 27/6/1958, nhưng phát hành tại Saigon 22/9/1960. Lyrics 1959, tái phát hành 31/12/1971.
- Hai Chuyến Tàu Đêm 25/7/1960, giấy phép 22/10/1973 phát hành 26/11/1973
- Lớp Nhạc Trúc Phương: 33/230 Đường Gia Long, Gò Vấp. Hiệu Hót Tóc Hoàng Ngọc.
- Trúc Phương Tự Lực
- Chiều Làng Em 28/4/1961 viết tặng người vợ TP quê Bến Tre. Hình bìa nữ ca sĩ Kiều Loan, nữ ca sĩ Kim Cương, hình trên trang 1 nữ ca sĩ Tuyết Hương in lần thứ 2.
- Đôi Mắt Người Xưa 1961
- Mưa Nửa Đêm 1962
- Tàu Đêm Năm Cũ phát hành 1962
- Chuyện Chúng Mình 3/1962
- Nửa Đêm Ngoài Phố 1962, tiếng hát Thanh Thúy.
- Chuyện Ngày Xưa 1962

- Bóng Nhỏ Đường Chiều 1962
- Hai Lối Mộng 1962
- Hình Bóng Cũ 1962, ảnh bìa Túy Phượng.
- Năm 1962, Trúc Phương đã sáng tác ít nhất 8 bài hát, nghĩa là cứ 1 tháng rưỡi là 1 bài hát. Thời gian này chính là thời gian Trúc Phương đã cưới người vợ quê ở Bến Tre.
- Tình Thắm Duyên Quê 1963 hình bìa ca sĩ Hoàng Oanh
- Buồn Trong Kỷ Niệm phát hành 23/11/1963
- Khoảng tháng 3 năm 1995, theo lời kể của Trúc Phương (TP) con gái đầu lòng của TP là Trúc Loan được khoảng 2 tháng rưỡi khi TP sáng tác Buồn Trong Kỷ Niệm. Vì vậy, ta có thể suy luận, TP lập gia đình khoảng năm 1962, vợ TP người Bến Tre khi đó 16 tuổi (sinh năm 1946), nhỏ hơn TP 13 tuổi (TP sinh năm 1933.) Buồn Trong Kỷ Niệm mang thật nhiều ẩn ý không hẳn là một chuyện tình buồn. Năm 1963 là thời gian ly loạn, chế độ TT Ngô Đình Diệm bị lung lay, bao nhiêu tình yêu TP dành cho chế độ có vẻ rơi vào bi quan và tan vỡ, rồi liệu chế độ sắp tới “đi thêm một bước,” có hạnh phúc hơn? vì thế TP cảm thấy sự đau khổ khi “đi thêm một bước.” TP sau cùng nhắn gửi “Nếu ta còn nhớ mắt môi người cũ, xin mang theo tiếng yêu khi gọi anh với em.” Buồn Trong Kỷ Niệm 1963 nói về một kỷ niệm tình yêu buồn, không hẳn là giữa hai người con trai và con gái. Đó có thể là một hoài niệm về một chế độ sụp đổ và chúng ta hãy yêu nó ngay chính hôm nay để không nuối tiếc sau này khi cuộc tình với chế độ không còn nữa. Buồn Trong Kỷ Niệm có thể so sánh như bài thơ Bước Tới Đèo Ngang của Bà Huyện Thanh Quan
- Chiều Cuối Tuần 1964
- Con Đường Mang Tên Em 1/10/1964
- Một Người Đi Xa 1965
- Trước Mặt Tình Yêu 1965
- Đêm Tâm Sự 8/3/1966
- Để Trả Lời Một Câu Hỏi 30/3/1967 viết tặng Dũng Chinh (tác giả Những Đồi Hoa Sim)
- Mưa Nửa Đêm in lần thứ nhất 1/6/1962, 12/4/1967 được xem là một bi kịch lớn nhất trong dòng nhạc TP khi vào một đêm mưa khuya và gió lạnh trong căn gác trọ, đôi tình nhân người con trai lấy tay cho người con gái gối đầu, và “ôn những kỷ niệm của thời tuổi nhớ,” mưa vẫn mưa rơi, trong căn gác nhỏ thường là nhà trọ, ánh đèn dầu hôi leo lét hắt hình bóng hai người lên tường. Rồi người con trai đã ra đi trong mưa gió, vòng tay đã không còn trọn nữa. Đó là một sự chia ly trong bi kịch trong mưa gió cuộc đời và lịch sử đã khiến tình yêu không còn trọn vẹn. Thanh Thúy chỉ hát Mưa Nửa Đêm edition 2 12/4/1967 khi cô 24 tuổi. Tiếng hát Thanh Thúy, ảnh hình bìa trên Mưa Nửa Đêm edition 2, 1967.
- 24 Giờ Phép 1/9/1967. Tiếng hát Chinh Thông, học trò của TP.
- Kể Ở Miền Xa 3/12/1968
- Bông Cỏ Mây 1/4/1969
- Thư Gửi Người Miền Xa (Viết Thư Tình). Giọng ca Trúc Ly, ban nhạc Nghiêm Phú Phi, thu âm vào đĩa hát Việt Nam.
- Hai Chuyến Tàu Đêm edition 1 25/7/1960 do Trúc Mai hát, được cấp phép của Phủ Tổng Ủy Dân Vận (PTUDV) 22/10/1973, phát hành 25/11/1973 viết chung với Y Vân, Thanh Thúy hát. Đây là bản nhạc chính thức được phát hành được xem là cuối cùng

của TP trước khi mất nước. Chúng ta không rõ nguyên nhân nào từ 22/10/1973 đến 30/4/1975 TP không còn viết nhạc. Thời gian này TP hàng ngày đón đưa Trúc Loan, Trúc Lam, Trúc Linh đến trường tiểu học tư gần Cổng Bà Xếp, chúng ta có thể đoán Trúc Loan khoảng 11 tuổi, nên năm đó là 1974; như vậy gia đình TP rất hạnh phúc cho mãi đến 1976 khi cộng sản kiểm kê tài sản, và vì TP viết nhạc về lính VNCH nên không tránh khỏi bị cộng sản tịch thu nhà. Vợ con TP lâm vào hoàn cảnh sinh sống hết sức khốn khó về mọi mặt, ở thành phố không nơi nương tựa. Gia đình Trúc Phương có 6 con nhỏ, cô con gái lớn Trúc Loan khi ấy chỉ khoảng 13 tuổi và người vợ trẻ của ông khi ấy 29 tuổi, nhà cửa không còn, con cái nhỏ dại từ đó không ai biết họ đã trôi dạt về đâu.

- Thói Đồi 23/4/1970 Hương Lan khi ấy 14 tuổi hát thu vào đĩa nhựa Việt Nam, ban nhạc Nghiêm Phú Phi. Tổng Phát hành TINH HOA 51 Trần Hưng Đạo Saigon, nhà sách Hải Ký 104, Trần Hoàng Quân, Chợ Lớn.
- Khoảng tháng 3/1995, TP đã viết Xin Cám Ơn Đồi trước ngày TP mất 18/9/1995. Bản nhạc này được TP nhắc đến khi có người phỏng vấn TP, lúc này TP rất yếu.
- Những bài hát tuy mang tên Trúc Phương, nhưng nếu không truy tìm được bài nhạc mang tên Trúc Phương thì không tính vào danh sách này.
- Người vợ của Trúc Phương mất ngày 18/2/2014 (68 tuổi) tại Việt Nam

Tình Yêu Quê Hương Trong Giọng Nhạc Trúc Phương

Sơ lược lịch sử Việt Nam trong giai đoạn 1956-1963:

1. Hiệp định Geneve 26/10/1954, chia đôi đất nước
 2. 1956 Tổng Thống Ngô Đình Diệm không chấp nhận Tổng Tuyển Cử
 3. 1960 CSBV thành lập Mặt Trận Giải Phóng Miền Nam
 4. 1/11/1963 Chế độ Tổng Thống Ngô Đình Diệm bị lật đổ. Quân đội Mỹ đổ bộ tại Đà Nẵng
- Trúc Phương đã viết nhiều bài nhạc ca ngợi tình yêu quê hương trong thời gian từ 1957 đến năm 1962. Thời gian này hình ảnh miền quê miền Nam thanh bình tiêu biểu trong bài Đò Chiều 1957 chan chứa tình thương nhớ khôn nguôi, thật nhẹ nhàng như sương khói trên sông giữa một người con gái mộc mạc là cô lái đò với người lính cộng hòa vào một buổi chiều khi cô đưa anh sang sông “để xây hướng cuộc đời.” Sau này, khi người lính trở về bến sông xưa trong chiến thắng, áo trận nay phai màu sương gió, đã gặp lại cô lái đò ngày nào và họ đã lấy nhau sống trong hạnh phúc. Tính nhân bản của giọng nhạc Trúc Phương thật đầy ấn tượng (impressionist) qua tác phẩm Đò Chiều 1957. Trúc Phương mô tả một xóm nhỏ trên sông thật cô liêu, yên ắng, với nét buồn “hắt hiu mây chiều.” Người lính cộng hòa sang sông đi vào cuộc chiến, nhưng cuộc chiến như ở nơi xa xăm, không ảnh hưởng đến cái làng bé nhỏ này cho đến anh trở về trong vinh quang, và người con gái chèo đò đã chờ đợi bấy lâu ra đón. Khung cảnh thật trữ tình, lãng mạn như khói sương, không tàn bạo khốc liệt và máu lửa. Trong Đò Chiều, người thôn nữ chèo đò chưa phải là người yêu của người lính mà sau khi đưa người lính sang sông ra đi, người thôn nữ đã thương nhớ.
 - Tàu Đêm Năm Cũ 1962 được xem là một trong ba tác phẩm bất tử (Đò Chiều 1957, Tàu Đêm Năm Cũ 1962 và Buồn Trong Kỷ Niệm 1963) của Trúc Phương, dường như chưa tác phẩm nào của nhạc sĩ khác hay hơn và có kết cục chắc chắn và xum họp như vậy,

khi viết về chuyện tình một người con gái tiễn đưa người tình là một lính chiến rời sân ga bé nhỏ khuya rạng sáng để ra chiến trận (về ngàn.) Hai người đã cầm tay nhau với những lời thề hẹn ghi khắc vào tim (cầm chắc đôi tay ghi vào đời tâm tư ngày nay,) trong khi gió khuya lạnh và sương rơi nhẹ xuống đẫm lạnh chiếc áo người con gái. Trúc Phương đã mô tả đoạn chia ly này thật xúc động, xuất sắc khi người lính đã lên tàu thì người con gái cảm thấy sương xuống lạnh cho thấy sự cô đơn trống lạnh khi không còn hơi ấm của vòng tay người tình (đôi tà áo mang ý nghĩa hai vạt trước sau của chiếc áo dài.) Người con gái trở về, cảm thấy băng khuâng như chơ vơ buồn qua kỹ thuật ngôn ngữ của Trúc Phương (trở gót băng khuâng, tôi hỏi lòng đêm nay buồn không, vì quá xúc động người con gái tự hỏi buồn không, nhưng sự thật nàng rất buồn) và tự hỏi những giây phút bên nhau của hai người có đủ ấm lòng người tình trên con tàu giờ dần dần xa cách ra biên khu (chuyến xe đêm lạnh không.) Rồi vào một đêm mùa hè vui và nồng ấm, người con gái đã ra đón con tàu năm xưa nay mang người lính trở về để hai người đoàn tụ. Trúc Phương đã lồng trong tác phẩm Tàu Đêm Năm Cũ không gian, thời gian, sự lạnh lẽo khi không còn vòng tay người tình bên cạnh, sự cô đơn băng khuâng buồn và lo sợ chia ly, và đêm đoàn tụ nồng ấm vào mùa hè sau khi người tình lính chiến hoàn thành nhiệm vụ. Mùa hè ngày dài nhất, nên sự chờ đợi càng lâu hơn. Điểm quan trọng tác phẩm Tàu Đêm Năm Cũ đã dùng hình ảnh chiếc tàu xe lửa như là cuộc di chuyển quân dọc theo chiều dài đất nước, khi cuộc chiến lan rộng, với phương tiện cơ khí chứ không như trong bài Đò Chiều bằng đò ghe xuống qua một con sông.

Nét Buồn Trong Giọng Nhạc Trúc Phương

Trong giọng nhạc TP, người ta nhìn thấy những nét buồn được TP mô tả dưới nhiều (cụm) từ ngữ, đôi khi người nghe khó hiểu thấu.

Nét buồn trong giọng nhạc TP bắt đầu từ bài Buồn Trong Kỷ Niệm 1963, theo lời kể của TP lúc đó TP rất hạnh phúc và người con gái đầu lòng là Trúc Loan khi ấy khoảng 2 tháng rưỡi tuổi.

- (Buồn trong kỷ niệm): thay vì nói kỷ niệm buồn. TP đã cho kỷ niệm là một không gian thời gian (domain) chất chứa những nỗi buồn, chứ không chỉ một kỷ niệm buồn.
- Trăm lần vui có (vạn lần buồn): buồn có thể đếm được.
- (Buồn vào hồn không tên): sự bơ vơ, lạc lõng trong nỗi buồn không rõ rệt là tại sao hay buồn cái gì như người mất trí.
- Trở gót băng khuâng, (tôi hỏi lòng đêm nay buồn) không: sự thật thì buồn lắm chứ.
- (Lòng buồn dạt dào): buồn quá sức, như một vùng biển mênh mông và những đợt sóng lao xao không dứt.
- (Buồn hắt hiu mây chiều): những gợn mây lẻ loi, hiu hắt, đơn chiếc, buồn.
- (Chưa buồn khi canh vắng khép đôi mi): khi chưa biết buồn trong giấc ngủ một mình. Ý nói còn rất thơ ngây chưa biết thương nhớ ai.
- Vắng Anh chiều kinh đô, (nghe xao xuyến) bước cô đơn: Buồn vì vắng một người và những bước chân trở nên cô đơn, lòng xao xuyến.
- Canh dài (nghe bùi ngủi): buồn nghe như tiếng thở dài, sâu lắng trong đêm dài.
- (Mắt buồn) ngấn lệ tràn: đôi mắt buồn và nước mắt chảy ra.
- (Nỗi buồn bước vào đời).

- (Chuyện đời sầu đắng)
- Sẽ (khơi buồn) một ngày về
- Chớ (mang nỗi buồn) theo bước đời
- Nhẹ (đi vào sầu)
- (Chuyện buồn dương gian) lẫn mắt; lẫn mắt có nghĩa trốn mắt, biến mất
- Bồi (lời buồn quê hương)
- (Ngày buồn) dài lê thê
- (Buồn hay vui đời xui bất chợt) đâu ngờ
- (Khó làm buồn) như muốn ngừng thời gian

Những từ đặc biệt tim, đời, Trúc Phương dùng trong các bài nhạc của TP:

- (Ghi vào đời tâm tư) ngày nay
- (E ấp trong tim) đêm ước hẹn cho nhau nụ cười
- Khi trót gởi những (hình ảnh của tim) vào lòng đêm
- Đón người (đi vào tim tôi)
- Ngày (tim lên tiếng gọi)
- Bàn tay thon ngón nhỏ đan tay (rắn sông hò); chữ rắn có nghĩa rắn rỏi.
- Đường vào (tình yêu)
- Chuyện xưa bao năm (lắng trong tim)
- Màu xanh hé nụ (đôi tim)
- Sao rụng (nửa đường đêm)
- Làm (tim nghẹn lời)
- Nửa đêm (lạnh qua tim)
- Tôi muốn hỏi có phải vì (đời chưa trọn vòng tay)
- Tôi mơ ước sao (nằm trọn vào tay nhau)

Hình ảnh người lính VNCH trong tác phẩm của TP

Hình ảnh cao đẹp, lý tưởng của người lính VNCH bàng bạc trong tất cả các tác phẩm của TP

Những đóng góp lớn lao mà TP đã cống hiến vào kho tàng văn hóa dân tộc Việt Nam mà mãi đến hôm nay chúng ta vẫn chưa hiểu hết các ẩn số trong tâm hồn của TP đã đánh giá trị một miền Nam nhân bản phong phú đã đào tạo, nuôi dưỡng và phát triển một nhân tài như TP. Từ sau 1975, CSVN đã giết chết những tài năng như TP và từ đó làm ung thối các giá trị văn hóa đạo đức của cả dân tộc.

Cuộc sống khốn khó, sau năm 1975, bị chế độ CSVN tước đoạt tài sản, quyền tự do và quyền làm người đã khiến Trúc Phương trốn chạy, đi tìm một lối thoát trong vô vọng và nhuộm bệnh tật, từ đó dẫn đến bệnh hiểm nghèo và cái chết. Mất TP, dân tộc Việt Nam mất đi một tài năng phong phú xây đắp nền văn hóa tốt lành cho dân tộc. Từ 1957 đến 1973, chỉ 16 năm ngắn ngủi TP đã mang đến dân tộc Việt Nam một kho báu nghệ thuật âm nhạc ít người sánh kịp; vì thế, cái chết của TP là một mất mát rất lớn dân tộc Việt Nam khó bù đắp.

Tưởng nhớ TP, cũng như những ai đã chết oan khiên dưới chế độ CS, dưới bóng cờ VNCH là một bổn phận của tất cả mọi người không phân biệt nam nữ, quân dân để làm sáng danh một TP đã hy sinh vì những công trình đóng góp vun đắp nền văn hóa VNCH chống lại sự suy đồi, mất gốc, vô đạo và Hán hóa.

Hoàng Hoa

Tổng Biên Tập Saigonfilms.com

Founder Little Saigon San Jose Initiatives and Developments

Little Saigon San Jose

03/30/2019